

Bài ôn số 3

Ngày nay, đồng phục đã trở thành một nét văn hóa đẹp không thể thiếu vắng ở các công ty, doanh nghiệp hay hội nhóm, trường học... Bởi lẽ, đồng phục mang tính đồng bộ hóa rất cao thể hiện tính đồng và thống nhất của ngành hay công ty tổ chức đó

Trong công ty, doanh nghiệp hay các tổ chức thì đồng phục chính là cách để quảng bá. Những bộ đồng phục sẽ là kênh truyền thông vô cùng tối ưu để giới thiệu về thương hiệu cho doanh nghiệp ấy. Màu sắc logo in ấn hay cách thêu tên trên đồng phục công ty...sẽ định hình được thương hiệu đối với cộng đồng. Không những thế, nó còn thể hiện sự chuyên nghiệp của tổ chức đó.

Đối với trường học, việc mặc đồng phục không những làm tăng vẻ đẹp của lứa tuổi học trò ngây thơ, hồn nhiên, trong sáng hay tuổi trẻ sinh viên đầy hoài bão, ước mơ mà còn nâng cao sức mạnh của một tập thể lớp, của một trường học. Đồng thời một phần cũng giúp các gia đình tránh được nhiều khoản chi phí cho quần áo, may mặc của học sinh, sinh viên với những bộ đồng phục giá rẻ. Khi còn ngồi trên ghế nhà trường, học sinh hay sinh viên mặc đồng phục cũng là cách giúp cho các em dễ dàng thích nghi hơn cho cuộc sống chuyên nghiệp để trở thành nhân viên của một công ty nào đó trong tương lai. Bởi hầu như tổ chức nào cũng có đồng phục riêng.

Tương tự như công ty, trường học hay hội nhóm... đồng phục gia đình cũng có những ý nghĩa riêng của nó. Nó sẽ giúp thể hiện mối quan hệ

giữa các thành viên với nhau, thắt chặt tình cảm yêu thương gắn bó giữa mọi người. Nhờ có đồng phục mà gia đình sẽ tạo nên được những khoảnh khắc riêng, những bức hình ấn tượng với kỷ niệm khó phai mờ.

Có thể thấy, việc mặc đồng phục thường được thực hiện một cách bắt buộc ở trường học, bệnh viện, nhà hàng và nơi công sở. Mục đích của các tổ chức này một phần là muốn trang bị những bộ quần áo tiện ích với công việc cho từng thành viên và một phần là yêu cầu mọi thành viên phải tuân theo một nội quy thống nhất của tổ chức

Để tạo sự thoải mái cho mỗi cá nhân khi khoác những bộ trang phục trên người, đã có rất nhiều công ty, doanh nghiệp hay tổ chức luôn đặt may áo thun đồng phục. Bởi nó cực kì thoáng mát và thoải mái. Đồng thời, áo thun cũng tương đối bền màu và ít nhăn, có khả năng thấm hút mồ hôi cực kì tốt, do đó nó phù hợp với cả những hoạt động tại chỗ lẫn những hoạt động ngoài trời.

Việc mặc đồng phục có rất nhiều ý nghĩa tốt đẹp, bạn hãy chọn những bộ đồng phục phù hợp để quảng bá thương hiệu cho doanh nghiệp hay thể hiện tình yêu với gia đình bé nhỏ của mình!

Câu 1: Bộ đồng phục của các công ty, tổ chức thể hiện đặc tính gì?

- A. đơn lẻ
- B. cá nhân
- C. cộng đồng
- D. riêng tư

Câu 2: Với các doanh nghiệp, bộ đồng phục là một kênh truyền thông như thế nào trong việc giới thiệu thương hiệu?

- A. không tốt.
- B. bình thường.
- C. tốt nhất.
- D. tồi nhất.

Câu 3: Việc học sinh mặc đồng phục đến trường có tác dụng nào sau đây?

- A. Giới thiệu thương hiệu cho doanh nghiệp.
- B. Tăng vẻ đẹp của lứa tuổi học trò.
- C. Thể hiện tình cảm yêu thương gắn bó với mọi người trong gia đình
- D. Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp.

Câu 4: Từ “nó” ở đoạn thứ tư dùng để nói về.

- A. đồng phục công ty.
- B. đồng phục trường học.
- C. đồng phục gia đình.
- D. đồng phục bệnh viện.

Câu 5: Việc mặc đồng phục thường được thực hiện như thế nào ở bệnh viện?

- A. không bắt buộc
- B. bắt buộc
- C. không được mặc
- D. chỉ mặc khi tan làm

Câu 6: Tìm từ gần nghĩa với từ “thoải mái trong các từ sau:

- A. dễ chịu
- B. gò bó
- C. khó khăn
- D. đau khổ

Câu 7: Đâu KHÔNG phải là đặc điểm của đồng phục áo thun?

- A. tương đối bền màu và ít nhăn.
- B. có khả năng thấm hút mồ hôi cực kì tốt.
- C. không phù hợp với những hoạt động ngoài trời.
- D. tạo cảm giác thoáng mát và thoải mái.

Câu 8: Nội dung chính của bài đọc trên là gì?

- A. Nét đẹp của học sinh trong bộ đồng phục.
- B. Ý nghĩa của việc mặc đồng phục.
- C. Tác dụng của việc mặc đồng phục khi đi làm.
- D. Cách lựa chọn đồng phục học sinh.

BÀI ÔN SỐ 4

Du lịch biển đảo ngày càng trở thành một xu hướng và động lực mới, với nhiều tiềm năng ở Việt Nam. Thực tế cũng cho thấy, với lượng khách đến tăng nhiều trong những năm qua và luôn chiếm khoảng 70% tổng khách du lịch cả nước, du lịch biển đảo hiện đang là loại hình du lịch chủ đạo, góp phần quan trọng đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Việt Nam.

Việt Nam có nhiều tiềm năng về du lịch biển đảo khi sở hữu đường bờ biển dài hơn 3.260 km và hơn 3.000 hòn đảo, với những bờ cát trắng, vịnh biển hoang sơ, những hòn đảo nhiệt đới quanh năm tươi tốt... Việt Nam đứng thứ 27 trong số 156 quốc gia có biển trên thế giới và là nước có diện tích ven biển lớn ở khu vực Đông Nam Á. Và có tới 125 bãi biển mà hầu hết là các bãi tắm đẹp, trong đó bãi biển Mỹ Khê - Đà Nẵng đã được tạp chí Forbes bầu chọn là 1 trong 6 bãi tắm quyến rũ nhất hành tinh. Việt Nam cũng là 1 trong 12 quốc gia có các vịnh đẹp nhất thế giới là Vịnh Hạ Long, Vịnh Nha Trang.

Bên cạnh đó, lãnh thổ vùng đất ven biển, vùng biển và hệ thống các đảo, nơi diễn ra du lịch biển đảo và vùng ven biển tập trung tới 7/13 di sản thế giới ở Việt Nam.... Ngoài ra, từ bao đời nay, biển đảo không chỉ là nơi cung cấp nguồn sống, mà còn là không gian để cộng đồng người Việt tạo lập nên một nền văn hóa biển đảo, với những di sản văn hóa đặc sắc. Đó là hệ thống di tích lịch sử-văn hóa liên quan đến môi trường biển, các lễ hội dân gian của cư dân miền biển; phong tục tập quán liên quan đến biển... Đây chính là nguồn tài nguyên giàu có để phát triển du lịch biển đảo bền vững.

Nắm bắt thế mạnh trên, thời gian qua, nhiều khu du lịch biển tiềm năng đã được quy hoạch và đầu tư phát triển như: bãi biển Sầm Sơn (Thanh Hóa); bãi biển Non Nước, Mỹ Khê (Đà Nẵng); bãi biển Vũng Tàu (Bà Rịa-Vũng Tàu)... Việt Nam đã hình thành 3 trung tâm du lịch biển có sức hút với khách quốc tế, gồm vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Đà Nẵng,

Nha Trang (Khánh Hòa) với những cơ sở lưu trú hiện đại 4-5 sao. Cùng với việc đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch, nhiều dịch vụ giải trí, thể thao biển đã được đưa vào hoạt động như: chèo thuyền du lịch, kéo dù bằng ca nô, lướt ván, bóng chuyền bãi biển... Đặc biệt, loại hình ngắm biển bằng dù lượn, khinh khí cầu, máy bay mô hình (ở biển Nha Trang, Đà Nẵng) hay bằng máy bay trực thăng (ở vịnh Hạ Long) đang được rất nhiều khách du lịch yêu thích.

Các sản vật địa phương liên quan đến biển cũng theo đó mà phát triển thành thương hiệu. Có thể kể đến một số sản phẩm nổi tiếng như: nước mắm Phú Quốc, chả mực Hạ Long, khiến các nhà đầu tư nước ngoài tăng cường đầu tư vào lĩnh vực này. Hiện nay, đầu tư nước ngoài Lý Sơn, yến sào Nha Trang... Việc du lịch biển, đảo Việt Nam có lượng du khách lớn, đã ngoài trong lĩnh vực này chiếm trên 70% số các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch. Trong đó lịch vui chơi giải trí tại Bà Rịa-Vũng Tàu với số vốn lên đến 550 triệu USD; dự án của Tập đoàn Rockingham (Anh) xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp và các khu vui chơi giải trí, trường đua ô tô 1.000 ha tại Phú Quốc, quy mô dự án lên đến 1 tỷ USD...

Du lịch biển phát triển cũng góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành kinh tế khác tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội dài ven biển, nơi hiện có khoảng 21,2 triệu người trong độ tuổi lao động và góp phần bảo đảm an ninh - quốc phòng, bảo vệ môi trường biển.

Câu 9, Việt Nam có bao nhiêu hòn đảo?

- A. 3.260
- B. 156
- C. hơn 3000
- D. 125

Câu 10. Việt Nam có bao nhiêu bãi biển?

- A. 125
- B. 25
- C. 156
- D. 12

Câu 11. Bãi biển nào của Việt Nam đã được tạp chí Forbes bầu chọn là 1 trong 6 bãi tắm quyến rũ nhất hành tinh?

- A. bãi biển Sầm Sơn
- B. bãi biển Đồ Sơn
- C. bãi biển Mỹ Khê
- D. bãi biển Vũng Tàu

Câu 12. Sản vật nào sau đây là của thành phố Hạ Long?

- A. chả mực
- B. nước mắm
- C. tỏi
- D. yến sào

Câu 13. Trong các thông tin sau, thông tin nào KHÔNG đúng?

- A. Việt Nam có nhiều tiềm năng về du lịch biển, đảo.

B. Việt Nam có nền văn hóa biển đảo phong phú với những di sản văn hóa đặc sắc

C Các dịch vụ giải trí, thể thao biển chưa được quan tâm đầu tư.

D. Du lịch biển đảo phát triển góp phần giải quyết vấn đề việc làm cho cư dân ven biển.

Câu 14. Những loại hình du lịch nào đang được rất nhiều khách du lịch yêu thích?

A. chèo thuyền du lịch, kéo dù bằng ca nô

B. lướt ván, bóng chuyền bãi biển

C. ngắm biển bằng dù lượn, khinh khí cầu

D, ngắm biển bằng máy bay mô hình, lặn biển

Câu 15. Cụm từ “lĩnh vực này” nói đến điều gì?

A. Các sản vật địa phương

B. Du lịch biển, đảo

C. Giải trí, thể thao biển

D. Các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch.

Câu 16. Nội dung chính của văn bản trên là gì?

A. Tiềm năng của du lịch biển Việt Nam.

B. Tiềm năng và hướng phát triển của du lịch biển, đảo Việt Nam.

C. Khó khăn của ngành du lịch biển, đảo Việt Nam

D. Một số loại hình du lịch biển, đảo Việt Nam.